

Bản án số: 53/2021/HS-ST

Ngày 20 tháng 09 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Tô Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông (bà): Nguyễn Hạ T

Ông (bà): Nguyễn Thị Vân

Thư ký phiên tòa: Bà: Trương Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện UH – TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH - TP Hà Nội tham gia phiên toà: Ông (bà): Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 20/09/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện UH – Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 30/07/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST- HS ngày 08/09/2021, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn L - Sinh năm: 1994; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: thôn TB, xã HL, huyện UH, TP. Hà Nội: Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Văn G, sinh năm 1955 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1955; Anh chị em ruột: Có 04 người (*Bị can là thứ tư*); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không : Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

Anh: Hoàng Văn T – sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn TB– Xã VT– Huyện UH – TP Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 05/5/2021, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy và Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện UH phối hợp với Công an xã HL, huyện UH, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực cầu Quán Lưu, thuộc thôn TB, xã HL thì phát hiện Lê Văn L, sinh năm 1994, trú tại thôn TB, xã HL và Hoàng Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn TB, xã VT; Nguyễn TH, sinh năm 1999, trú tại thôn LX, xã LB, huyện UH có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Tại chỗ Hoàng Văn T lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra 01 túi nilong kích thước (2x1)cm, bên trong có tinh thể màu trắng và khai nhận là chất ma túy vừa mua được của L với giá 300.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lê Văn L tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 300.000 đồng và khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho T mà có. Đối với Nguyễn TH không phát hiện thu giữ gì, Hùng khai nhận là xe ôm và không biết gì về việc L và T mua bán ma túy với nhau. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành thu giữ vật chứng, rồi chuyển Lê Văn L và Hoàng Văn T cùng toàn bộ tài liệu liên quan tới Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilong màu trắng có kích thước (2x1)cm, bên trong có tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1;
- Tiền Việt Nam đồng: 300.000 đồng, gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng;
- 01 điện thoại di động Samsung màu đen;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sanda, đã cũ, không có yếm, không đeo biển kiểm soát; số máy 912144; số khung 912144

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện UH đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn L tại thôn TB, xã HL và thi hành, kết quả phát hiện thu giữ:

- 01 túi nilong kích thước (10x10)cm, bên trong túi có 05 túi nilong có đặc điểm kích thước tương tự nhau (1x1)cm, bên trong đều có tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A2.

Tại Cơ quan Điều tra, Lê Văn L khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 03/5/2021, L đến khu vực huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tìm mua được 01 túi ma túy của một người thanh niên không quen biết ở ven đường với giá 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà, tại phòng ngủ của mình, L chia gói ma túy thành 06 phần rồi cho vào 06 túi nilong, mục đích có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày 05/5/2021, L đang ở nhà thì có Hoàng Văn T gọi điện thoại hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), L đồng ý và hẹn T đến cầu Quán Lưu, thuộc thôn TB, xã HL để giao ma túy. L điều khiển xe mô tô cầm theo 01 gói ma túy đến khu vực cầu Quán Lưu chờ khoảng 30 phút thì Nguyễn TH điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn T đến, L giao cho T 01 gói ma túy, T đưa lại cho L 300.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Quá trình T thuê Hùng chở đi và trên đường đi T không nói gì với Hùng mục đích đi mua ma túy.

Ngày 05/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hoà đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 102 đối với số ma túy thu giữ của Hoàng Văn T và Lê Văn L.

Tại bản kết luận giám định số 3745/KLGD-PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (ký hiệu A1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,023 gam;*
- *Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilong (ký hiệu A2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,045 gam”.*

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện UH đã ra quyết định trả tự do cho Hoàng Văn T.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Lê Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được điều tra thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 30/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã truy tố bị cáo về tội:

“*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội:

“Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn, hối cải, lần đầu phạm tội. Gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp, có phần ảnh hưởng do dịch bệnh Covid.

- **Về tội danh và hình phạt:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại: khoản 1, Điều 251; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo:

Đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Văn L** mức án tù: **30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/05/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- * **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì có chữ ký của bị can Lê Văn L; 01 phong bì có chữ ký của Lê Văn L và đối tượng Hoàng Văn T; các phong bì trên đều có chữ ký giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ điều tra Nguyễn Đức Thung và dấu của Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH tại các mép niêm phong.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Sanda, màu nâu đã cũ, không đeo biển kiểm soát, số khung: 912144, số máy: 912144 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ thu giữ của L (Quá trình điều tra xác định đây là các tài sản hợp pháp của L đã sử dụng vào việc phạm tội)

+ Số tiền 300.000 đồng là tiền L bán ma túy cho T mà có.

- * **Về án phí:** Người tham gia tố tụng phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

- **Về quyền kháng cáo:** Người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người tham gia tố tụng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/5/2021, Lê Văn L đã mua 1,068 gam chất ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để bán trái phép kiếm lời. Ngày 05/5/2021, tại khu vực cầu Quán Lưu, thuộc thôn TB, xã HL, Lê Văn L đã bán cho Hoàng Văn T 01 túi ma túy, khối lượng 0,023 gam Methamphetamine với giá 300.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Còn lại 05 túi ma túy Methamphetamine của L có khối lượng 1,045 gam mà L cất giấu tại nhà ở đã bị lực lượng Công an thu giữ cùng ngày trong quá trình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo và để giúp bị cáo sống lành mạnh, lao động có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân bị cáo: chưa tiền án, chưa tiền sự.

[4] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa:

- Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.
- Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- + Bị cáo thành khẩn khai báo.
- + Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.
- + Bị cáo lần đầu phạm tội.
- + Gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo làm tự do, thu nhập thấp và không ổn định do tình hình dịch bệnh Covid.
- + Bị cáo hứa sửa chữa, không vi phạm pháp luật nữa.

Nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: theo điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội để đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét theo qui định pháp luật, áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đủ đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[6] Về dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có. Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng, xét thấy cần:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì có chữ ký của bị can Lê Văn L; 01 phong bì có chữ ký của Lê Văn L và đối tượng Hoàng Văn T; các phong bì trên đều có chữ ký giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ điều tra Nguyễn Đức Thung và dấu của Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH tại các mép niêm phong.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Sanda, màu nâu đã cũ, không đeo biển kiểm soát, số khung: 912144, số máy: 912144 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ

thu giữ của L (Quá trình điều tra xác định đây là các tài sản hợp pháp của L đã sử dụng vào việc phạm tội)

+ Số tiền 300.000 đồng là tiền L bán ma túy cho T mà có.

[7] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số chất ma túy: Theo Lê Văn L khai nhận ngày 03/5/2021, L mua của một người đàn ông không quen biết có đặc điểm khoảng 30 tuổi ở khu vực huyện Phú Xuyên, ngoài ra các đặc điểm khác, tên, địa chỉ cụ thể L không biết; Việc mua bán ma túy giữa L và người đàn ông trên diễn ra ở ngoài đường, không có ai khác biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với Hoàng Văn T đã mua của L 0,023gam chất ma túy Methamphetamine. Về nhân thân tại thời điểm ngày 05/5/2021, T không có tiền án, tiền sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, hành vi của Hoàng Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 20/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện UH đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Nguyễn TH ngày 05/5/2021 đã chở T đến khu vực cầu Quán Lưu thuộc thôn TB, xã HL, nhưng Hùng không biết mục đích T đi mua chất ma túy, bản thân Hùng không sử dụng chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH không đề cập xử lý là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Người tham gia tố tụng phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Huyện UH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

• **Áp dụng:** Khoản 1, Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

• **Tuyên bố bị cáo:** **Lê Văn L** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Lê Văn L 30 (ba mươi) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/05/2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: + 01 phong bì có chữ ký của bị can Lê Văn L; 01 phong bì có chữ ký của Lê Văn L và đối tượng Hoàng Văn T; các phong bì trên đều có chữ ký giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ điều tra Nguyễn Đức Thung và dấu của Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH tại các mép niêm phong.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Sanda, màu nâu đã cũ, không đeo biển kiểm soát, số khung: 912144, số máy: 912144 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ thu giữ của L (Quá trình điều tra xác định đây là các tài sản hợp pháp của L đã sử dụng vào việc phạm tội)

+ Số tiền 300.000 đồng là tiền L bán ma túy cho T mà có.

(Giấy Ủy nhiệm chi vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự Huyện UH ngày 23/08/2021; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/09/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện UH)

• **Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an ND Huyện UH
- Viện kiểm sát NDHuyện UH
- Viện kiểm sát NDTPHN
- Sở tư pháp HN
- Trại giam HN
- Thi hành án dân sự Huyện UH
- Thi hành án hình sự;
- Ủy ban ND cấp xã nơi bị cáo cư trú
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP;
- Bị cáo, Ng- ời tham gia tố tụng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thanh Phong

